

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
**HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ
TRƯỞNG ĐẦU TƯ CÁC DỰ
ÁN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
PHỤC VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-HĐTD

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐỀ XUẤT
CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
PHỤC VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006; Văn bản hợp nhất Luật Công nghệ thông tin số 27/VBHN-VPQH ngày 02/8/2023;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1669/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 5201/STC-KTN ngày 19/6/2025 về việc ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Hội đồng thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp; Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Thành viên Hội đồng thẩm định theo Quyết định số 1669/QĐ-UBND 30/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi gửi:

- Như Điều 2 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, THĐT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Mai Xuân Liêm

QUY CHẾ

Làm việc của Hội đồng thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐTD ngày / /2025
của Chủ tịch Hội đồng thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án
công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nhiệm vụ, nguyên tắc làm việc, hoạt động của Hội đồng thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (sau đây gọi tắt là Hội đồng thẩm định); trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng thẩm định, Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định, các thành viên Hội đồng thẩm định, Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định, Tổ giúp việc của Hội đồng thẩm định trong quá trình tổ chức thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Quy chế này áp dụng đối với Chủ tịch Hội đồng thẩm định, Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định, các thành viên Hội đồng thẩm định, Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định, Tổ giúp việc của Hội đồng thẩm định và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng thẩm định

1. Hội đồng thẩm định làm việc theo chế độ tập thể theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng thẩm định.

2. Tất cả các thành viên Hội đồng thẩm định phải có ý kiến thẩm định của mình bằng văn bản đối với các nội dung trong Báo cáo đề xuất chủ trương dự án cần thẩm định và nhiệm vụ được phân công trong Quy chế này; có phiếu biểu quyết thông qua báo cáo kết quả thẩm định (theo mẫu) gửi về Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định để tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả thẩm định, báo cáo Chủ tịch Hội đồng thẩm định theo quy định.

Ý kiến thẩm định của các thành viên Hội đồng thẩm định phải cụ thể, đầy đủ các nội dung được phân công thẩm định; phải nêu rõ đồng ý hay không đồng ý, phù hợp hay không phù hợp. Trường hợp không có ý kiến thẩm định về một nội dung nào đó theo phân công thì phải nêu rõ lý do, nếu chưa đủ thông tin để có ý kiến thẩm định thì phải chủ động phối hợp, trao đổi hoặc có văn bản gửi đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư đề nghị bổ sung, giải trình, làm rõ. Trường hợp không có ý kiến thẩm định hoặc không nêu rõ lý do không có ý kiến thẩm định,

hoặc không có văn bản tham gia ý kiến thẩm định gửi Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định đúng thời hạn thì phải chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với những nội dung được phân công thẩm định trong Quy chế này.

3. Trong trường hợp còn nhiều nội dung trong báo cáo đề xuất chủ trương dự án chưa được các Thành viên Hội đồng thẩm định thống nhất, cần phải làm rõ hoặc cần thiết đảm bảo thời gian, chất lượng công tác thẩm định, Tổ giúp việc tham mưu cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng thẩm định báo cáo Chủ tịch Hội đồng thẩm định tổ chức họp.

Phiên họp của Hội đồng thẩm định chỉ được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự. Kết luận các nội dung thẩm định được thông qua khi có quá nửa tổng số Thành viên Hội đồng thẩm định đồng ý (bao gồm cả bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp và gửi phiếu ghi ý kiến). Trường hợp số phiếu đồng ý và không đồng ý bằng nhau thì quyết định theo ý kiến đã biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng thẩm định.

Nội dung phiên họp Hội đồng thẩm định phải được lập thành Biên bản, gồm những nội dung cơ bản sau: Thành phần dự họp; nội dung phiên họp, ý kiến của các thành viên Hội đồng thẩm định; kết quả biểu quyết của Hội đồng thẩm định gồm về kết quả thẩm định hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư, ý kiến bảo lưu của thành viên Hội đồng thẩm định (nếu có), kiến nghị của Hội đồng thẩm định; họ tên, chữ ký của các thành viên Hội đồng thẩm định tham dự họp.

4. Kết luận cuối cùng thông qua báo cáo kết quả thẩm định dự án phải được tối thiểu 2/3 số Thành viên Hội đồng thẩm định thông qua (bao gồm cả số Thành viên có mặt tại phiên họp và số Thành viên biểu quyết bằng văn bản). Kết quả thẩm định phải được thể hiện bằng văn bản có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng thẩm định, kèm theo ý kiến của các thành viên Hội đồng thẩm định.

5. Chủ tịch Hội đồng thẩm định, Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định và các thành viên Hội đồng thẩm định, Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định tổ chức thẩm định và thực hiện các công việc khác theo nhiệm vụ được giao; có ý kiến nhận xét, đánh giá, kết quả thẩm định, kết luận và kiến nghị Hội đồng thẩm định về các nội dung của dự án được phân công theo Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định.

6. Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định và các thành viên Hội đồng thẩm định, Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định chịu trách nhiệm cá nhân trước Chủ tịch Hội đồng thẩm định, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao; đồng thời, có trách nhiệm báo cáo, giải trình, làm rõ về những nội dung liên quan đến nhiệm vụ được giao trước cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra khi có yêu cầu.

7. Cơ quan, đơn vị có thành viên tham gia Hội đồng thẩm định và Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định, có trách nhiệm tạo điều kiện và bố trí, phân công công việc hợp lý để các thành viên hoàn thành nhiệm vụ.

8. Trường hợp các dự án đã được Hội đồng thẩm định tổ chức thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh điều chỉnh chủ trương đầu tư thì Hội đồng thẩm định có trách nhiệm tổ chức thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án theo quy định.

Chương II

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH VÀ TỔ GIÚP VIỆC HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng thẩm định

1. Xem xét, quyết định các vấn đề liên quan trong quá trình thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và sau khi Hội đồng thẩm định có ý kiến, biểu quyết nhất trí; quyết định triệu tập các phiên họp Hội đồng thẩm định; chủ trì các phiên họp; phân công nhiệm vụ khác cho Phó Chủ tịch và các thành viên Hội đồng (ngoài các nhiệm vụ được quy định tại quy chế này).
2. Tùy theo tính chất, quy mô của từng dự án, quyết định bổ sung các thành viên khác là Lãnh đạo cơ quan có dự án đề xuất, Lãnh đạo các sở, ban ngành có liên quan và mời các chuyên gia trong lĩnh vực có liên quan tham gia Hội đồng (nếu cần thiết) nhằm đảm bảo yêu cầu công tác thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.
3. Quyết định quy chế làm việc của Hội đồng thẩm định; quyết định hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng quyết định huy động thêm các cá nhân, tập thể, các chuyên gia có chuyên môn tham gia Tổ giúp việc.
4. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng thẩm định có thể ủy quyền cho 01 Phó Chủ tịch Hội đồng triệu tập và chủ trì cuộc họp của Hội đồng.
5. Ký Báo cáo kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

Điều 4. Trách nhiệm của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng thẩm định

1. Giúp Chủ tịch Hội đồng thẩm định chỉ đạo các hoạt động của Hội đồng thẩm định; theo dõi và thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng thẩm định do Chủ tịch Hội đồng thẩm định phân công; báo cáo thường xuyên về tình hình và kết quả thực hiện công tác thẩm định của Hội đồng thẩm định.
2. Giúp Chủ tịch Hội đồng thẩm định xem xét, đánh giá các báo cáo chuyên môn và các hoạt động khác của Hội đồng thẩm định.
3. Được thay mặt Chủ tịch Hội đồng thẩm định quyết định các vấn đề liên quan trong quá trình tổ chức thẩm định trước khi trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định xem xét, thông qua dự thảo báo cáo kết quả thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

4. Ký các văn bản gửi các Thành viên Hội đồng thẩm định để tham gia ý kiến thẩm định về các nội dung báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án và hồ sơ tài liệu kèm theo; triệu tập các Thành viên Hội đồng thẩm định, Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định trong trường hợp cần thiết để thống nhất các nội dung thẩm định.

5. Có ý kiến thẩm định về các nội dung sau:

- Sự cần thiết đầu tư dự án.
- Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định.
- Sự phù hợp với kế hoạch và quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch.
- Sự phù hợp của tên dự án, tiêu chí phân loại dự án (nhóm A, B, C).
- Ngành, lĩnh vực đầu tư; chủ đầu tư; hình thức đầu tư dự án.
- Mục tiêu, nội dung, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư.
- Dự kiến tổng mức đầu tư; sự phù hợp của phương pháp xác định tổng mức đầu tư; thời gian, tiến độ thực hiện dự án đầu tư.
- Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành.
- Nguồn vốn, cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư, việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án.
- Tiến độ bố trí vốn thực hiện dự án; hiệu quả về kinh tế - xã hội của dự án.
- Phương pháp xác định giá thiết bị (nếu có).
- Giải pháp tổ chức thực hiện.

6. Thực hiện các công việc khác do Chủ tịch Hội đồng thẩm định giao.

Điều 5. Trách nhiệm của Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định

1. Giúp Chủ tịch Hội đồng thẩm định xem xét, đánh giá các báo cáo chuyên môn và các hoạt động khác của Hội đồng thẩm định.

2. Có ý kiến thẩm định về các nội dung sau:

- Sự cần thiết đầu tư, các điều kiện để thực hiện đầu tư; trong đó, yêu cầu thẩm định, đánh giá cụ thể về thực trạng hệ thống hạ tầng, trang thiết bị phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu,... hiện có gắn với nội dung đề xuất đầu tư; tính sẵn sàng, tính thương mại của sản phẩm khi đầu tư mua sắm, nâng cấp, mở rộng hệ thống hạ tầng, trang thiết bị phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu,...đảm bảo tính đồng bộ, tương thích, liên thông, tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí.
- Sự phù hợp của đầu tư dự án với các quy hoạch, kế hoạch, đề án,...thuộc lĩnh vực quản lý của đơn vị.
- Sự phù hợp giữa tên dự án với nội dung, quy mô đầu tư.
- Sự phù hợp với tiêu chí phân loại dự án (nhóm A, B, C).

- Mục tiêu, nội dung, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư.
 - Phân tích, lựa chọn sơ bộ về công nghệ, kỹ thuật, giải pháp và các điều kiện cung cấp trang thiết bị CNTT; trong đó, cần làm rõ sự tuân thủ, phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ điện tử, Chính phủ số hoặc khung kiến trúc số cấp bộ hoặc khung kiến trúc số cấp tỉnh.
 - Dự kiến tổng mức đầu tư; sự phù hợp của phương pháp xác định tổng mức đầu tư; thời gian, tiến độ thực hiện dự án đầu tư.
 - Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành.
 - Hiệu quả kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.
 - Giải pháp tổ chức thực hiện.
3. Thực hiện các công việc khác do Chủ tịch Hội đồng thẩm định giao.

Điều 6. Trách nhiệm của các Ủy viên Hội đồng thẩm định

1. Có ý kiến thẩm định về nội dung của báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án theo các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của sở, ngành, đơn vị mình quản lý; về những vấn đề chung của hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án và các nội dung thẩm định theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng thẩm định hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng thẩm định; cụ thể:

a) Ủy viên Hội đồng thẩm định thuộc Trường Đại học Hồng Đức xem xét, có ý kiến thẩm định về các nội dung:

- Sự cần thiết đầu tư, mục tiêu, nội dung, quy mô đầu tư.
- Sự phù hợp của công nghệ, kỹ thuật, giải pháp, thiết bị dự kiến với mục tiêu, nội dung, quy mô, phạm vi đầu tư, đảm bảo phù hợp với xu thế phát triển của khoa học, công nghệ,...; tính thương mại của phần mềm, thiết bị phần cứng.
- Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện, vận hành dự án sau khi hoàn thành.
- Các nội dung khác theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng thẩm định.

b) Ủy viên Hội đồng thẩm định thuộc Sở Tư pháp xem xét, có ý kiến thẩm định về các nội dung:

- Sự phù hợp của việc áp dụng các văn bản pháp luật đối với hồ sơ trình thẩm định; sự phù hợp của nội dung báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư với pháp luật về đầu tư công và pháp luật khác có liên quan; tính đầy đủ, hợp pháp của thành phần hồ sơ trình thẩm định; thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư.
- Các nội dung khác theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng thẩm định.

c) Các thành viên Hội đồng thẩm định khác được bổ sung (nếu có) xem xét, có ý kiến thẩm định về các nội dung của báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án theo các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của sở, ngành, đơn vị mình phụ trách, về những vấn đề chung của hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư

dự án và các nội dung thẩm định theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng thẩm định hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng thẩm định.

2. Huy động bộ máy của cơ quan, đơn vị mình để thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng thẩm định; trao đổi, đóng góp ý kiến về các nội dung thẩm định và biểu quyết các kết luận của Hội đồng thẩm định. Trường hợp đặc biệt không thể tham dự cuộc họp, Thành viên Hội đồng thẩm định phải có ý kiến thẩm định bằng văn bản và ủy quyền người đại diện có thẩm quyền tham dự cuộc họp của Hội đồng thẩm định; người được ủy quyền phải hiểu biết tổng thể về nội dung của dự án và quản lý các lĩnh vực chuyên môn liên quan đến dự án. Thành viên Hội đồng thẩm định có quyền bảo lưu ý kiến thẩm định của mình. Trong mọi trường hợp, Thành viên Hội đồng thẩm định phải chịu trách nhiệm về ý kiến của mình (kể cả đã ủy quyền cho người đại diện).

4. Chịu trách nhiệm về nội dung chuyên môn của cơ quan mình đại diện theo phân công của Chủ tịch Hội đồng thẩm định.

Điều 7. Nhiệm vụ của Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định

1. Giúp việc cho Hội đồng thẩm định để tổ chức thực hiện nhiệm vụ và các hoạt động của Hội đồng thẩm định.

2. Tiếp nhận và kiểm tra thành phần hồ sơ thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư; gửi hồ sơ đến các Thành viên Hội đồng thẩm định.

3. Tổng hợp ý kiến thẩm định của các thành viên Hội đồng thẩm định, đề xuất và trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định xem xét, quyết định những vấn đề cần xử lý trong quá trình thẩm định; dự thảo báo cáo kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án của Hội đồng thẩm định.

4. Thực hiện các công việc khác do Hội đồng thẩm định giao.

5. Lưu trữ các hồ sơ thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án theo quy định.

Điều 8. Nhiệm vụ của Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định

1. Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định có nhiệm vụ giúp việc cho Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng thẩm định, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng thẩm định về toàn bộ hồ sơ trình thẩm định, nội dung văn bản của Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định dự thảo trình Hội đồng thẩm định; dự thảo báo cáo kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, trình Hội đồng thẩm định.

2. Thành viên Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định chịu sự phân công, điều động của Chủ tịch Hội đồng thẩm định, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng thẩm định và các Thành viên Hội đồng thẩm định để thực hiện các nhiệm vụ thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng trong công tác thẩm định. Trường hợp cần thiết, Tổ trưởng Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định báo cáo Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng thẩm định

triệu tập các thành viên Tổ giúp việc để tham gia ý kiến về các nội dung dự thảo báo cáo kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án của Hội đồng thẩm định trước khi trình Hội đồng thẩm định theo quy định.

3. Thành viên Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định thuộc các cơ quan, đơn vị theo nhiệm vụ được giao, chuẩn bị các nội dung phải thẩm định theo quy định tại Quy chế này, báo cáo Thành viên Hội đồng thẩm định thuộc cơ quan, đơn vị mình có ý kiến thẩm định chính thức bằng văn bản.

4. Thực hiện các công việc khác do Chủ tịch Hội đồng thẩm định giao.

Chương III **HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH**

Điều 9. Chế độ làm việc của Hội đồng thẩm định

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, mọi quyết định, kết luận dựa trên ý kiến của đa số thành viên Hội đồng.

2. Giấy mời và tài liệu chuẩn bị cho các phiên họp của Hội đồng (trong trường hợp tổ chức họp) phải được gửi tới các thành viên Hội đồng trước ngày họp ít nhất 03 ngày làm việc.

Điều 10. Quy trình thực hiện thẩm định

1. Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định tiếp nhận và kiểm tra thành phần hồ sơ thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án theo quy định của Luật Đầu tư công, nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và pháp luật khác có liên quan.

Trường hợp đảm bảo tính hợp lệ, Tổ giúp việc thuộc Sở Tài chính báo cáo Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng thẩm định ký văn bản gửi hồ sơ thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án đến các thành viên Hội đồng thẩm định có trong Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định và các thành viên Hội đồng thẩm định bổ sung (nếu có) để lấy ý kiến tham gia thẩm định bằng văn bản.

Trường hợp hồ sơ không hợp lệ hoặc nội dung trong hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án không phù hợp với các quy định của Luật Đầu tư công và các quy định của pháp luật có liên quan, trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, ủy quyền cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng thẩm định thay mặt Hội đồng thẩm định có văn bản gửi cơ quan trình thẩm định bổ sung hồ sơ hoặc hoàn chỉnh nội dung hồ sơ thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

2. Hội đồng thẩm định tổ chức đoàn đi kiểm tra thực địa để phục vụ cho công tác thẩm định (nếu cần thiết), việc kiểm tra thực tế phải được sự thống nhất của Chủ tịch Hội đồng thẩm định hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng thẩm định.

3. Khi nhận được văn bản đề nghị tham gia ý kiến thẩm định về nội dung báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án; trong thời gian không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, các Thành viên Hội đồng thẩm định phải có ý kiến tham gia thẩm định bằng văn bản theo đúng nội dung yêu cầu có ý kiến thẩm định quy định tại Điều 4, 5, 6 Quy chế này. Nếu quá thời gian quy định mà không có ý kiến tham gia thẩm định bằng văn bản thì xem như Thành viên Hội đồng thẩm định hoàn toàn đồng ý với các nội dung trong hồ sơ thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

4. Thành viên Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định thuộc Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định tổng hợp ý kiến tham gia thẩm định của các Thành viên Hội đồng thẩm định, dự thảo báo cáo kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án; trong đó:

a) Trường hợp dự án chưa đủ điều kiện trình phê duyệt chủ trương đầu tư, còn nhiều nội dung cần giải trình, hoàn thiện lại theo ý kiến của các Thành viên Hội đồng thẩm định:

- Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định tổng hợp, hoàn thiện báo cáo kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, báo cáo Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng thẩm định trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định xem xét, ký duyệt, gửi đơn vị lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án để hoàn thiện. Chậm nhất 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định, đơn vị lập hồ sơ đề xuất có trách nhiệm hoàn thiện lại hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, kèm giải trình ý kiến thẩm định của các Thành viên Hội đồng thẩm định (nếu có), gửi Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định theo quy định.

- Trên cơ sở hồ sơ thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án (đã hoàn thiện lại theo ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định), Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định báo cáo Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng thẩm định ký văn bản gửi hồ sơ xin ý kiến tham gia thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án theo các bước quy định tại Khoản 1, 2, 3 Điều này.

b) Trường hợp dự án đủ điều kiện trình phê duyệt, Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định tổng hợp hoàn thiện dự thảo báo cáo kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, báo cáo Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng thẩm định có văn bản (kèm phiếu biểu quyết theo Mẫu kèm theo Quy chế này) gửi các Thành viên trong Hội đồng thẩm định để biểu quyết thông qua báo cáo kết quả thẩm định trước khi xem xét, ký duyệt.

c) Báo cáo kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án phải được tối thiểu 2/3 số thành viên Hội đồng thẩm định thông qua.

5. Trong quá trình thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án nếu thấy cần thiết tổ chức họp Hội đồng thẩm định, Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định xin ý kiến Chủ tịch Hội đồng thẩm định (hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng thẩm định) xem xét, quyết định và gửi giấy mời họp cùng các tài liệu liên quan đến Thành viên Hội đồng thẩm định để tổ chức hội nghị thẩm

định; trên cơ sở ý kiến của các Thành viên Hội đồng thẩm định tại cuộc họp, dự thảo báo cáo kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án và thực hiện các nội dung như tại Khoản 4, Điều này.

6. Sau khi Chủ tịch Hội đồng thẩm định ký báo cáo kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án cho đơn vị trình đề hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định; đồng thời, gửi một bản báo cáo kết quả thẩm định đến Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 11. Thời gian thẩm định

Thời gian thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án kể từ ngày Hội đồng thẩm định nhận đủ hồ sơ hợp lệ thực hiện theo quy định của pháp luật, trong đó:

1. Dự án nhóm A: Không quá 20 ngày làm việc.
2. Dự án nhóm B, C: Không quá 15 ngày làm việc.

Điều 12. Lưu trữ hồ sơ, tài liệu

1. Các hồ sơ, tài liệu liên quan đến công tác thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của Hội đồng thẩm định được lưu trữ tại Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định.

2. Các thành viên Hội đồng thẩm định và những người có liên quan có trách nhiệm bảo mật các thông tin về hồ sơ, tài liệu thẩm định, nội dung thẩm định và hoạt động của Hội đồng thẩm định theo quy định của pháp luật.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm thực hiện

1. Thành viên Hội đồng thẩm định, các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế này. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này phải được các thành viên Hội đồng thẩm định thống nhất thông qua và Chủ tịch Hội đồng thẩm định quyết định.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc hoặc có các quy định pháp luật có liên quan, cần thiết phải thay đổi, bổ sung Quy chế này, đề nghị các thành viên Hội đồng thẩm định kịp thời phản ánh về Sở Tài chính - Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định./.

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ
TRƯỞNG ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
PHỤC VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

PHIẾU BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH
Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.....

Kính gửi: Cơ quan Thường trực Hội đồng.

Họ và tên:

Chức vụ, nơi công tác:

Trình độ chuyên môn:

Chức danh trong Hội đồng thẩm định:

I. Nội dung xin ý kiến

II. Ý kiến của Thành viên Hội đồng

1. Đồng ý..... ☐

2. Đồng ý nhưng có bổ sung, sửa đổi..... ☐

.....
.....
.....
.....
.....

3. Không đồng ý..... ☐

Lý do:.....

4. Ý kiến khác:.....

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH